

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA
Bản án số: 166/2022/HS-ST
Ngày: 11-5-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - TỈNH THANH HOÁ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Duy Tuyên

Bà Hoàng Thị Hạnh

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện VKSND thành phố Thanh Hóa tham gia phiên toà: Bà Trịnh Thị Thu Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 181/2022/HSST, ngày 08 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 192/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Mai Anh T, sinh năm 1971

HKTT và Nơi ở hiện nay: Số 71 Nguyễn Huy T, phường N, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Mai Xuân H (đã chết) và bà Trịnh Thị T, sinh năm 1940; Có vợ là Nguyễn Thị Th; Có 02 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2004; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 21/4/2008 bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa, xử phạt 24 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Ngày 29/7/2010 bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Ngày 26/6/2018 bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Bản án phúc thẩm ngày 06/9/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm ngày 26/6/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 24/12/2021 đến ngày 02/01/2022 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Thanh Hóa; Có mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Viết Tùng, sinh năm 1974 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 68 đường Hạc thành, phường Tân Sơn, thành phố Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14h20 phút ngày 24/12/2021, Đội CSĐT tội phạm về ma túy Công an thành phố H làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực trước cửa số nhà 71, đường Trường Th, phường T, thành phố H phát hiện Mai Anh T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Khi bị kiểm tra Mai Anh T tự giác lấy từ túi quần bên trái giao nộp 01 gói giấy KT khoảng (1x1)cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng. Đấu tranh sơ bộ, Mai Anh T khai nhận đó là ma túy T cất giấu để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành thu giữ tang vật, đưa Mai Anh T về trụ sở Công an phường lập biên bản.

Tại cơ quan điều tra, Mai Anh T khai nhận: Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 13 giờ ngày 24/12/2021, T đi một mình đến khu vực Cầu T, phường H, thành phố H để tìm mua ma túy. Tại đây T gặp một người thanh niên khoảng 18 tuổi không biết tên, địa chỉ. Người này đã bán cho T 01 gói ma túy với giá 100.000đ. Sau khi mua được số ma túy trên, T cất giấu trong túi quần rồi đi về nhà. Đến 14h20 phút cùng ngày, thì bị tổ tuần tra phát hiện, bắt quả tang.

Tại kết luận giám định số 203/PC09 ngày 29/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa đã kết luận: Chất bột màu trắng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng trọng lượng 0,193g, loại heroine.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho T, do T khai không biết tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Tại cáo trạng số 134/CT-VKS, ngày 08/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa truy tố Mai Anh T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Tuyên bố bị cáo Mai Anh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù 15 tháng đến 18 tháng tù và đề nghị xử lý vật chứng.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin được hưởng sự khoan hồng với mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thanh Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Mai Anh Tùng thừa nhận: Vào khoảng 14 giờ 20 phút ngày 24/12/2022, tại trước cửa số nhà 71, đường Trường Th, phường Tr, thành phố H; Tổ công tác điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thanh Hóa đã bắt quả tang Mai Anh T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Theo kết luận giám định tang vật thu giữ của T là ma túy trọng lượng 0,193g loại heroine.

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Quyết định truy tố và lời luận tội của Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận Mai Anh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo biết rõ ma túy là một trong những tệ nạn nguy hiểm cho xã hội, gây ra nhiều hậu quả nghiêm trọng đến đời sống của nhiều gia đình. Ma túy đã làm kiệt quệ về sức khỏe và tài sản, là nguyên nhân làm gia tăng tội phạm, gây lan truyền căn bệnh HIV/ADS. Do nghiện ma túy nên bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý về các chất gây nghiện của Nhà nước và còn gây mất trật tự trị an xã hội.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử nhiều lần liên quan đến ma túy nhưng vẫn tiếp tục có hành vi vi phạm.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Với tính chất vụ án nghiêm trọng, với nhân thân của bị cáo, xét cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như vậy mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Do bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng, bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt tiền.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau giám định là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Mai Anh T phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Mai Anh T 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/12/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu hủy Một phong bì ma túy niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa, được đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa. Bên trong chứa số ma túy còn lại sau giám định.

Hiện số tang vật và tài sản đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 93/2022/THA ngày 13/4/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa với Công an thành phố Thanh Hóa.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14. Bị cáo Mai Anh Tùng phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP H;
- Công an TP H;
- Chi cục THADS TP H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ²
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Trương Thị Anh